

タイムテーブル

	1コート	2コート	3コート	4コート	5コート	6コート	7コート
9. 20-	開 会 式						
9. 40-	A1	D1	Ya1	X1	G7	W1	Q7
	A4	D4	Ya4	X4	G1	W4	Q1
	A7	D7	Yb1	Z1	G6	T7	Q6
	B7	E7	Yb4	Z4	P7	T1	R7
	B1	E1	J7	L7	P1	T6	R1
	B6	E6	J1	L1	P6	U7	R6
	C1	F1	J6	L6	N1	U1	S1
10. 40-	C6	F6	K7	M7	N6	U6	S6
	C7	F7	K1	M1	N7	V7	S7
	C12	F12	K6	M6	N12	V1	S12
	A2	D2	Ya2	X2	H1	V6	Q8
	A5	D5	Ya5	X5	G8	W2	Q2
	A8	D8	Yb2	Z2	G2	W5	Q5
	B8	E8	Yb5	Z5	G5	T8	R8
11. 40-	B2	E2	J8	L8	P8	T2	R2
	B5	E5	J2	L2	P2	T5	R5
	C2	F2	J5	L5	P5	U8	S2
	C5	F5	K8	M8	N2	U2	S5
	C8	F8	K2	M2	N5	U5	S8
	C11	F11	K5	M5	N8	V8	S11
					N11		
12. 40-	順次 昼食 タイム						
13. 20-	A3	D3	Ya3	X3	H2	V2	Q9
	A6	D6	Ya6	X6	G9	V5	Q3
	A9	D9	Yb3	Z3	G3	W3	Q4
	B9	E9	Yb6	Z6	G4	W6	R9
	B3	E3	J9	L9	P9	T9	R3
	B4	E4	J3	L3	P3	T3	R4
	C3	F3	J4	L4	P4	T4	S3
14. 20-	C4	F4	K9	M9	N3	U9	S4
	C9	F9	K3	M3	N4	U3	S9
	C10	F10	K4	M4	N9	U4	S10
	A10	D10	Ya7	X7	N10	V9	Q10
	A12	D12	Ya8	X8	H3	V3	Q11
	A13	D13	Ya9	X9	G10	V4	Q12
	A14	D14	Yb7	Z7	G11	T10	W7
15. 20-	B10	E10	Yb8	Z8	G12	T11	W8
	B11	E11	Yb9	Z9	P10	T12	W9
	B12	E12	J10	L10	P11	U10	R10
	C13	F13	J11	L11	P12	U11	R11
	C14	F14	J12	L12	N13	U12	R12
	A11	D11	K10	M10	N14	V10	S13
			K11	M11		V11	S14
16. 20-			K12	M12		V12	
	閉 会 式						

	8コート	9コート	10コート	試合は主に次のコートで行います。
9. 20-	開 会 式			1コートでA, B, Cブロック
9. 40-	LD 1	LD 6	LD 7	2コートでD, E, Fブロック
10. 40-	LD12	MD 1	MD 6	3コートでJ, K, Ya, Ybブロック
11. 40-	LD 2	LD 5	LD 8	4コートでL, M, X, Zブロック
12. 40-	LD11	MD 2	MD 5	5コートでG, H, N, Pブロック
13. 40-	LD 3	LD 4	LD 9	6コートでT, U, V, Wブロック
14. 40-	LD10	MD 3	MD 4	7コートでQ, R, S, W
15. 40-	LD13	LD14	LD15	8、9、10コートで団体戦
16. 40-	LD16			
	閉 会 式			